

PHỤ LỤC 2
Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành
trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-BCĐTUATTP ngày tháng năm 2026)

Căn cứ Kế hoạch số 331/KH-BCĐTUATTP ngày 26/02/2026 về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2026;

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026, Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026 của các cấp, các ngành theo chủ đề: Bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng an toàn thực phẩm bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố.

- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026 bảo đảm đúng tiến độ theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành trung ương về an toàn thực phẩm. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;

- + Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp;
- + Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2026;
- + Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;
- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Căn cứ Kế hoạch số 331/KH-BCĐTUATTP ngày 26/02/2026 về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2026, căn cứ kế hoạch hậu kiểm của địa phương, các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo tránh chòng chéo giữa các đoàn thanh, kiểm tra trên địa bàn; trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.
- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).
- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Việc thực hiện các quy định về công bố sản phẩm/công bố hợp quy/công bố tiêu chuẩn áp dụng/tự công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.
- Về ghi nhãn thực hiện theo quy định tại Chương VII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.
- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.
- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi Trường, Công thương.
- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.
- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; Thông tư số 25/2019/TT-BYT

ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố: kiểm tra việc chấp hành các quy định chung về bảo đảm an toàn thực phẩm, các yêu cầu về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm; việc sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nguyên liệu thực phẩm; kiểm soát bảo đảm an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể khu công nghiệp, trường học, các cơ sở cung cấp suất ăn sẵn, khu du lịch, lễ hội, sự kiện lớn và thức ăn đường phố.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12.

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH 15 ngày 14/6/2025.

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007 được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chất lượng sản phẩm, hàng hoá số 78/2025/QH 15 ngày 18/6/2025.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 88/2025/QH 15 ngày 25/6/2025.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

- Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/03/2025 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số

117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 342/2025/NĐ-CP ngày 26/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 128/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật;

- Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 17/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới.

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 12/2024/TT-BYT ngày 18/7/2024 của Bộ Y tế Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 20-1:2024/BYT đối với giới hạn các chất ô nhiễm trong thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 11/2026/TT-BCT ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Bộ Công Thương quy định về truy xuất nguồn gốc thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường.

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy

chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.

- Thông tư số 80/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về thẩm định, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu”.

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường).

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành Trung ương

Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm Trung ương giao các Bộ: Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức 05 đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại 10 tỉnh, thành phố, cụ thể bao gồm:

Đoàn số 1: Cục An toàn thực phẩm, Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (Bộ Công an), Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước (Bộ Công Thương), Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ), Viện Y tế công cộng TP Hồ Chí Minh tiến hành kiểm tra tại 02 tỉnh/thành phố: Đồng Tháp và Vĩnh Long.

Đoàn số 2: Cục chăn nuôi và Thú y, Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương), Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (Bộ Công an), Cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Bộ Nông nghiệp và Môi trường), đơn vị kiểm nghiệm do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định, tiến hành kiểm tra tại 02 tỉnh/thành phố: Huế và Đà Nẵng.

Đoàn số 3: Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm về Môi trường (Bộ Công an), Cục trồng trọt và Bảo vệ thực vật (Bộ Nông nghiệp và Môi trường), Cục Công nghiệp (Bộ Công Thương), đơn vị kiểm nghiệm do Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ định, tiến hành kiểm tra tại 02 tỉnh/thành phố: Thái Nguyên, Nghệ An.

Đoàn số 4: Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước, Bộ Công thương chủ trì, phối hợp với Cục chăn nuôi và Thú y (Bộ Nông nghiệp và Môi trường), Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng Quốc gia (Bộ Khoa học và Công nghệ), Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (Bộ Công an), đơn vị kiểm nghiệm do Bộ Công Thương chỉ định, tiến hành kiểm tra tại 02 tỉnh/thành phố: Quảng Ngãi và Gia Lai.

Đoàn số 5: Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Cục Thủy sản và Kiểm ngư (Bộ Nông nghiệp và Môi trường), Cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường (Bộ Nông nghiệp và Môi trường), Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường (Bộ Công an), đơn vị kiểm nghiệm do Bộ Công Thương chỉ định, tiến hành kiểm tra tại 02 tỉnh/thành phố: Thái Nguyên và Phú Thọ.

- Các Đoàn liên ngành Trung ương kiểm tra trực tiếp hoặc phối hợp với Ban Chỉ đạo liên ngành tại địa phương kiểm tra theo quy định tại chương III Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cơ sở có bếp ăn tập thể, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

2. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành địa phương

Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo và ban hành kế hoạch của tỉnh triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2026, trong đó triển khai kiểm tra liên ngành ở cả cấp tỉnh, cấp xã; phân công trách nhiệm cụ thể cho Sở Y tế/Sở An toàn thực phẩm, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, các ngành thành viên Ban chỉ đạo và Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn, tập trung kiểm tra bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cơ sở có bếp ăn tập thể, kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

3. Lấy mẫu kiểm nghiệm

3.1. Tại tuyến trung ương

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra.

3.2. Tại các địa phương: Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm của địa phương quy định cụ thể việc lấy mẫu và kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác kiểm tra.

4. Tiến trình thực hiện

4.1. Xây dựng kế hoạch

Tại Trung ương xây dựng Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

Tại địa phương: Trước ngày 31/3/2026

4.2. Triển khai kiểm tra tại cơ sở

+ Tại Trung ương

- Tổ chức thành lập các Đoàn kiểm tra: Trước ngày 10/4/2026.

- Kiểm tra tại các địa phương: Từ 15/4/2026 đến 15/5/2026.

+ Tại địa phương: Căn cứ Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2026 của Trung ương, Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh, thành phố tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn (gồm cả tuyến thành phố và xã/phường) trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phê duyệt và tổ chức thực hiện; bảo đảm hoàn thành kế hoạch kiểm tra trước ngày 15/5/2026.

4.3. Báo cáo kết quả

- Báo cáo của các Đoàn kiểm tra liên ngành Trung ương thực hiện theo mẫu 2 gửi về Cục An toàn thực phẩm trước ngày 20/5/2026.

- 10 địa phương trong danh sách các tỉnh, thành phố có Đoàn liên ngành Trung ương kiểm tra cần phải chuẩn bị báo cáo cho Đoàn liên ngành Trung ương đến làm việc theo mẫu 1 và gửi cho Đoàn liên ngành Trung ương trước khi đến làm việc tại địa phương (số liệu tính đến thời điểm Đoàn liên ngành Trung ương có văn bản yêu cầu).

- Báo cáo kết quả kiểm tra trong Tháng hành động của địa phương thực hiện theo mẫu 1 (số liệu tính đến hết Tháng hành động) gửi về Cục An toàn thực phẩm cùng với báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động năm 2026 trước ngày 25/5/2026.

5. Bảo đảm kinh phí, phương tiện đi lại

5.1. Tại tuyến trung ương

- Tiền vé máy bay/tàu hỏa, tiền ngủ, công tác phí cho các thành viên đoàn kiểm tra do cơ quan cử cán bộ tham gia tự chi trả. Đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm bảo đảm xe ô tô chở đoàn kiểm tra đi lại trong từng khu vực được phân công.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu:

+ Đối với các đoàn có đại diện của các Viện trực thuộc Bộ Y tế tham gia, kinh phí mua mẫu, kiểm nghiệm mẫu do các Viện chịu trách nhiệm bảo đảm theo quy định.

+ Đối với các đoàn có đại diện đơn vị kỹ thuật của các Bộ tham gia, kinh phí mua mẫu, kiểm nghiệm mẫu do đơn vị Trưởng đoàn hoặc các đơn vị kỹ thuật được giao lấy mẫu, kiểm nghiệm mẫu bảo đảm.

5.2. Tại các địa phương

Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác, kiểm tra, mua mẫu, kiểm nghiệm mẫu do địa phương quy định. Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành./.